TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2025/HS-ST
Ngày 25-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chính

Ông Phạm Anh Tuấn

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Hữu Hảo - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Dương Xuân Q, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1969 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Khu Q, phường L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Đường C, phường L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thế D và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Trần Thanh V và có 02 con; tiền án: Tại Bản án số 25/2014/HSST ngày 11/3/2014, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 01/6/2025, tạm giam ngày 10/6/2025; có mặt.

2. Hồ Phi H, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2002 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường T, phường L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Phi H2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H3; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 01/6/2025, tạm giam ngày 10/6/2025; có mặt.

3. Nguyễn Thị H1, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường T, phường H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim N và bà Nguyễn Thị H4 (đã chết); bị cáo không có chồng và có 02 con; tiền án: Tại Bản án số 176/2017/HSST ngày 08/11/2017, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 10/2019/HSST ngày 21/01/2019, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 56/2019/HS-ST ngày 04/9/2019, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 38/2024/HS-ST ngày 07/5/2024, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 01/6/2025, tạm giam ngày 10/6/2025; có mặt.

4. Nguyễn Thị L, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường L, phường L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Đỗ Thị N; chung sống như vợ chồng với anh Nguyễn Hải H5 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 01/6/2025, tạm giam ngày 10/6/2025; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua ma túy để bán lại kiếm lời, Hồ Phi H đã nhiều lần sử dụng tài khoản Zalo "H em" của H gọi điện cho tài khoản Zalo "Dương Xuân Q HP" của Dương Xuân Q để giao dịch mua ma túy "đá", trong đó H nhớ các lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: ngày 11/5/2025, H gọi điện cho Q hỏi mua 500.000 đồng ma túy "đá", Q đồng ý. H đến nhà Q nhận 01 gói ma túy "đá". Ngày 12/5/2025, H cHển qua tài khoản của Q số tiền 300.000 đồng còn nợ lại 200.000 đồng. Số ma túy này H đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: ngày 30/5/2025, H gọi điện cho Q hỏi mua 400.000 đồng ma túy "đá", Q đồng ý. H đã cHển tiền từ tài khoản của H đến tài khoản của Q. Sau đó H đến nhà Q thì gặp Nguyễn Thị H1. H1 đưa cho H 01 gói ma túy "đá". H bán gói ma túy "đá" này cho một người phụ nữ (sử dụng số điện thoại 0587.862865, hiện chưa rõ lai lịch địa chỉ) với giá 500.000 đồng và được hưởng lợi 100.000 đồng. Người phụ nữ này đưa tiền và nhận ma túy trực tiếp tại khu vực đường Lạch Tray.

Lần thứ ba: ngày 31/5/2025, H đến nhà gặp Q và nói "lát nữa quay lại mua ma túy", Q đồng ý. Một lúc sau, H quay lại nhà Q thì gặp Nguyễn Thị L. H bảo L "mua 500.000 đồng ma túy đá", L đồng ý cầm tiền rồi đi vào nhà lấy 01 gói ma túy "đá" đưa cho H. Số ma túy này H đã sử dụng hết.

Lần thứ tư: sáng ngày 01/6/2025, người phụ nữ (sử dụng số điện thoại 0587.862865, hiện chưa rõ lai lịch địa chỉ) tiếp tục gọi điện thoại cho H hỏi mua 01 gam ma túy "đá". H báo giá là 1.300.000 đồng. Người phụ nữ nói với H "trả thêm cho 200.000 đồng tiền xăng xe" và đã cHển khoản đến tài khoản ngân hàng của H số tiền 1.500.000 đồng. H đến nhà gặp Q và hỏi mua 01 gam ma túy "đá". Q đồng ý bán cho H với giá 1.000.000 đồng. H cHển khoản cho Q 1.000.000 đồng và nhận lại 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy "đá". H cầm gói ma túy "đá" này đến đầu ngõ 385 Hoàng Minh Thảo để bán nhưng chưa kịp giao ma túy cho khách mua thì khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày H bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng phối hợp Công an phường Dư Hàng Kênh kiểm tra thu giữ trên tay phải của H 01 túi nilon màu trắng có mép khóa kích thước khoảng 2,5 cm x 1,5 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (mẫu QT1); 01 điện thoại di động Iphone màu xám; 01 xe mô tô màu đen biển kiểm soát 16M3-6247.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Phi H tại số 1 gác 2/279 Trần Nguyên Hãn, phường An Dương, quận Lê Chân (nay là phường An Biên), Hải Phòng không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan.

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 01/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng tiến hành kiểm tra nhà số 01/476 Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân (nay là phường Lê Chân), Hải Phòng. Tại thời điểm kiểm tra trong nhà có Dương Xuân Q, Q tự nguyện khai báo đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, mục đích để bán kiếm lời. Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hộp gỗ trên bàn cạnh giường trong phòng ngủ của Dương Xuân Q: 01 hộp nhựa bên trong có 04 túi nilon màu trắng có mép khóa kích thước khoảng 02 cm x 02 cm chứa tinh thể màu trắng (mẫu QT); 02 cân điện tử; 20 vỏ túi nilon; 01 điện thoại di động SamSung màu đen; 01 điện thoại di động SamSung màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Q tại địa chỉ trên, Cơ quan điều tra thu giữ 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, hình tròn đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn tẩu thủy tinh bên trong có chứa chất bám dính màu nâu, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng (mẫu KX); khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H1 tại số 58/781 Tôn Đức Thắng, phường Sở Dầu, quận H1 Bàng (nay là phường H1 Bàng), Hải Phòng: không thu đồ vật, tài liệu gì. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị L tại số 10/70 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền (nay là số 10/70 Lạch Tray, phường Lê Chân), thành phố Hải Phòng thu giữ 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng.

Ngày 02/6/2025, Nguyễn Thị H1 và Nguyễn Thị L bị Cơ quan điều tra giữ người trong trường hợp khẩn cấp, thu giữ của H1 01 điện thoại di động Samsung, thu giữ của L 01 điện thoại di động Redmi.

Tại Cơ quan điều tra, Q khai nhận: Số ma túy Q cất giấu tại nhà đã bị Cơ quan Công an thu giữ mục đích để bán cho khách kiếm lời. Nguồn gốc số ma túy này Q mua của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, hình thức giao dịch trực tiếp bằng tiền mặt. Q có bán ma túy cho Hồ Phi H 04 lần, phù hợp với lời khai của H về thời gian, địa điểm, số tiền và loại ma túy đã bán cho H. Trong đó, ngày 30/5/2025 khi H đến nhà Q mua ma túy, Q bảo H1 đưa cho H 01 gói ma túy "đá" cho H. Ngày 31/5/2025, tại nhà Q, do có việc đi ra ngoài nên Q đưa cho L 01 gói ma túy "đá" và dặn khi nào H đến thì bán ma túy cho H với giá 500.000 đồng. L đồng ý và đã bán ma túy cho H. Số tiền 500.000 đồng L đã đưa lại cho Q.

Q hưởng lợi từ việc bán ma túy là được sử dụng số ma túy dư ra sau khi chia. H1 và L đều là bạn gái của Q, có qua lại nhà Q và biết Q bán ma túy. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của Q, Q tự sử dụng ma túy tại nhà. Q, H1, L chưa từng sử dụng ma túy cùng nhau.

Nguyễn Thị H1 và Nguyễn Thị L khai nhận: ngày 30/5/2025, tại nhà của Q, Nguyễn Thị H1 có hành vi nhận từ Q 01 gói ma túy và đưa cho H. Ngày 31/5/2025, tại nhà của Q, Nguyễn Thị L có hành vi nhận từ Q 01 gói ma túy đưa cho H và nhận lại 500.000 đồng như nội dung trên, khi nhận các gói nilon do Q đưa, L và H1 đều biết đó là ma túy. Q, H1, L chưa từng sử dụng ma túy cùng nhau. Đối với túi ma túy thu được tại nhà của L, L khai đã mua của một người phụ nữ không quen biết (hiện chưa rõ lai lịch địa chỉ) ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn với giá 400.000 đồng để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 337/KL-KTHS ngày 07/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu QT1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,81 gam, loại: Methamphetamine.

Kết luận giám định số 338/KL-KTHS ngày 07/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,88 gam, loại Methamphetamine; Chất màu nâu bám dính trong tẩu thủy tinh của mẫu KX gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính.

Kết luận giám định số 342/KL-KTHS ngày 09/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng: tinh thể màu trắng thu giữ của L gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,40 gam, loại Methamphetamine.

Kết quả kiểm tra ma túy: Q, H, H1, L đều dương tính với Methaphetamine.

Cơ quan điều tra xác định số tài khoản 333686888888 tại Ngân hàng Techcombank do anh Nguyễn H Hưng, sinh năm 2000, trú tại: số 50/477 Hùng Vương, quận H1 Bàng (nay là phường H1 Bàng), Hải Phòng đứng tên chủ tài khoản đã cHển khoản cho tài khoản 2002888886666 tại Ngân hàng Techcombank của Hồ Phi H số tiền 1.500.000 đồng. Anh Hưng khai làm dịch vụ cHển tiền tại cửa hàng số 03 Hàng Kênh, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân (nay là phường Lê Chân), Hải Phòng. Ngày 01/6/2025, anh Hưng có cHển 1.500.000 đồng từ tài khoản của anh Hưng vào tài khoản tên Hồ Phi H theo yêu cầu của một người phụ nữ. Anh Hưng không quen biết người phụ nữ này và Hồ Phi H.

Kết quả xác minh số tài khoản số 0926025938 tại Ngân hàng Mbbank của Dương Xuân Q phù hợp với những nội dung trên.

Kết quả giám định, khôi phục dữ liệu điện thoại đã thu giữ của Dương Xuân Q và Hồ Phi H phù hợp với các nội dung trên.

Cơ quan điều tra đã thu thập thông tin số điện thoại 0587.862865, kết quả: Chủ thuê bao là Nguyễn Thị H1 Tươi, sinh năm 1986, căn cước công dân số: 033186680753. Qua xác minh, Công an tỉnh Hưng Yên trả lời: không có hồ sơ căn cước công dân của Nguyễn Thị H1 Tươi như nội dung trên lưu trong tàng thư căn cước.

Về vật chứng thu giữ: Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 03 phong bì thư có mẫu dấu niêm phong số 337MT/PC09, 338MT/PC09, 342MT/PC09; 01 điện thoại di động Iphone màu xám, 02 cân điện tử, 20 vỏ túi nilon, 01 điện thoại di động SamSung màu đen, 01 điện thoại di động SamSung màu trắng, 01 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động Redmi, 01 chai nhựa có nắp màu đỏ hình tròn đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn tẩu thủy tinh, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng đựng trong phong bì niêm phong số 338MT-A/PC09; 01 vỏ bao gói đựng trong phong bì niêm phong số 342MT-A/PC09 cHển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16M3-6247 thu giữ của Hồ Phi H hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra, làm rõ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 47/CT-VKSKV5 ngày 24/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Dương Xuân Q, Hồ Phi H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị H1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Xuân Q từ 09 năm đến 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Phi H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là từ 48 tháng đến 60 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 03 phong bì niêm phong đựng số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói niêm phong số 337MT/PC09, 338MT/PC09, 342MT/PC09; 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, hình tròn đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn tẩu thủy tinh, 01 lỗ gắn ống hút nhựa mầu trắng đựng trong phong bì niêm phong số 338MT-A/PC09; 01 vỏ bao gói đựng trong phong bì niêm phong số 342MT-A/PC09; 02 cân điện tử; 20 vỏ túi nilon. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu xám; 01 điện thoại di động SamSung màu đen imei: 353552680500082; 01 điện thoại di động SamSung màu trắng imei: 356646103725719 (vỡ màn hình); 01 điện thoại di động Samsung imei: 353996320323365 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H1. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động Redmi imei: 861843066362428. Buộc bị cáo Dương Xuân Q phải nộp lại số tiền 2.200.000 đồng; bị cáo Hồ Phi H phải nộp lại số tiền 2.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

[3] Bị cáo Dương Xuân Q có hành vi mua ma túy sau đó bán lại cho bị cáo Hồ Phi H 04 lần vào các ngày 11/5/2025, 30/5/2025, 31/5/2025, 01/6/2025 tại nhà Q tại địa chỉ số 01/476 Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân (nay là phường Lê Chân), Hải Phòng để hưởng lợi số ma túy dôi dư và tàng trữ 1,88 gam Methamphetamine mục đích để bán. Bị cáo Hồ Phi H có hành vi mua ma túy của Q 04 lần vào các ngày 11/5/2025, 30/5/2025, 31/5/2025, 01/6/2025; trong đó có 02 lần là ngày 30/5/2025, và 01/6/2025 H mua ma tuý nhằm mục đích bán lại cho người khác để hưởng lợi số tiền 600.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Dương Xuân Q, Hồ Phi H đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là "*Phạm tội 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị H1 có hành vi giúp sức cho Q bán ma túy cho H 01 lần vào ngày 30/5/2025. Nhân thân bị cáo có 04 tiền án đều chưa được xoá án tích nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H1 đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo Nguyễn Thị L có hành vi giúp sức cho Q bán ma túy cho H 01 lần vào ngày 31/5/2025 và tàng trữ 0,40 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội

Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

- Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Các bị cáo Hồ Phi H và Nguyễn Thị L không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị H1 có 04 tiền án nhưng đã phải chịu tình tiết định khung hình phạt là *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Dương Xuân Q có 01 tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò trong đồng phạm:

[9] Bị cáo Hồ Phi H thực hiện hành vi độc lập, không có đồng phạm.

[10] Bị cáo Dương Xuân Q và bị cáo Nguyễn Thị H1 đồng phạm đối với hành vi bán ma tuý cho H vào ngày 30/5/2025; bị cáo Dương Xuân Q và bị cáo Nguyễn Thị L đồng phạm đối với hành vi bán ma tuý cho H vào ngày 31/5/2025 nhưng Q có vai trò chính, H1 và L đều có vai trò giúp sức và không được hưởng lợi.

[11] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Căn cứ vào mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự, hành vi của các bị cáo thực hiện trước ngày 01/7/2025 nên cần áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, trong đó, đối với tội Mua bán trái phép chất ma tuý thì mức hình phạt đối với bị cáo Q là cao nhất, sau đó đến mức hình phạt đối với bị cáo H. Mức hình phạt đối với bị cáo H1 thấp hơn bị cáo H và mức hình phạt đối với bị cáo L là thấp nhất. Bị cáo L

phạm 02 tội nên cần phải tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[12] Do các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[13] Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 03 phong bì thư có mẫu dấu niêm phong số 337MT/PC09, 338MT/PC09, 342MT/PC09; 02 cân điện tử, 20 vỏ túi nilon, 01 chai nhựa có nắp màu đỏ hình tròn đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn tẩu thủy tinh, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng đựng trong phong bì niêm phong số 338MT-A/PC09; 01 vỏ bao gói đựng trong phong bì niêm phong số 342MT-A/PC09 là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không có giá trị. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu xám thu giữ của Hồ Phi H; 01 điện thoại di động SamSung màu đen, 01 điện thoại di động SamSung màu trắng thu giữ của Dương Xuân Q, 01 điện thoại di động Samsung thu giữ của Nguyễn Thị H1 là phương tiện các bị cáo sử dụng vào mục đích mua bán ma túy. Trả lại cho Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động Redmi do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[14] Buộc bị cáo Q phải nộp lại số tiền 2.200.000 đồng bán ma túy cho H. Buộc bị cáo H phải nộp lại số tiền 2.000.000 đồng bán ma túy ngày 30/5/2025 và ngày 01/6/2025.

- Về án phí:

[15] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[16] Đối với việc Q, H, H1, L sử dụng ma túy, Công an thành phố Hải Phòng đã xử phạt hành chính đối với các bị cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

[17] Đối với các đối tượng bán ma túy cho Q, L và các đối tượng mua ma túy của H do không xác định được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Dương Xuân Q;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hồ Phi H;

- Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị H1;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị L;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Xuân Q, Hồ Phi H và Nguyễn Thị H1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt:

+ Bị cáo Dương Xuân Q 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2025.

+ Bị cáo Hồ Phi H 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2025.

+ Bị cáo Nguyễn Thị H1 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2025.

+ Bị cáo Nguyễn Thị L 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 18 (Mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 01/6/2025.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 03 phong bì niêm phong đựng số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói niêm phong số 337MT/PC09, 338MT/PC09, 342MT/PC09; 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, hình tròn đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn tẩu thủy tinh, 01 lỗ gắn ống hút nhựa mầu trắng đựng trong phong bì niêm phong số

338MT-A/PC09; 01 vỏ bao gói đựng trong phong bì niêm phong số 342MT-A/PC09; 02 cân điện tử; 20 vỏ túi nilon.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu xám; 01 điện thoại di động SamSung màu đen imei: 353552680500082; 01 điện thoại di động SamSung màu trắng imei: 356646103725719 (vỡ màn hình); 01 điện thoại di động Samsung imei: 353996320323365.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động Redmi imei: 861843066362428.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng.

Bị cáo Dương Xuân Q phải nộp lại số tiền 2.200.000 (Hai triệu hai trăm nghìn) đồng; bị cáo Hồ Phi H phải nộp lại số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Dương Xuân Q, Hồ Phi H, Nguyễn Thị H1 và Nguyễn Thị L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 5 - Hải Phòng;
- UBND phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- UBND phường H1 Bàng, thành phố Hải Phòng;
- Công an phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Công an phường H1 Bàng, thành phố Hải Phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo

- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.